MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG - THỰC TIỄN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NAM CẦN THƠ

MAI KIM HÂN
Khoa Luật, Trường Đại học Nam Cần Thơ

Nhận bài ngày 21/3/2025. Sửa chữa xong 02/4/2025. Duyệt đăng 07/4/2025.

Abstract

In recent years, legal education activities in schools have been increasingly focused on through compulsory subjects ensuring compliance with the policies and guidelines of the Party and State. The General Law course is a general subject applied to all non-law students studying at Nam Can Tho University. Accordingly, the lecturers of the Faculty of Law have applied progressive, appropriate and modern teaching methods that not only contribute to improving learning efficiency but also promote the inherent abilities of learners. The article is based on sharing positive and effective teaching methods that contribute to the improvement and meeting the practical needs of legal education activities in schools in general and at Nam Can Tho University in particular.

Keywords: *General law, teaching methods, quality improvement.*

1. Đặt vấn đề

Để thực hiện mục tiêu đổi mới toàn diện về giáo dục và đào tạo là *"Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học"* [4]. Theo đó, đổi mới phương pháp dạy học đang theo xu hướng vận dụng kiến thức, rèn luyện kỹ năng, hình thành năng lực và phẩm chất của người học. Tại Trường Đại học Nam Cần Thơ, học phần Pháp luật đại cương được tập thể giảng viên (GV) Khoa luật của Trường phụ trách giảng dạy đã áp dụng nhiều phương pháp tích cực nhằm phát huy tính tự giác, chủ động của người học. Nhà trường đã tạo điều kiện cho GV thực hiện các phương pháp giảng dạy như: học nhóm, học cá nhân, học trên lớp, học ngoài giờ phối hợp với phương pháp rèn luyện kỹ năng thực hành nhằm vận dụng kiến thức vào thực tiễn tạo hứng thú cho người học.

Học phần pháp luật đại cương đã góp phần xây dựng cho sinh viên (SV) Trường Đại học Nam Cần Thơ những nhận thức và thói quen phù hợp với quy định của pháp luật, giúp cho người học hiểu và vận dụng vào các lĩnh vực của đời sống. Ngoài ra, người học cũng thuận lợi hơn khi tiếp cận với những môn học khác, vì đây là những kiến thức đại cương gần gũi với các mối quan hệ xã hội của con người. Tuy nhiên, thực tế cho thấy phương pháp giảng dạy những môn về pháp luật nói chung và học phần pháp luật đại cương nói riêng còn mang nặng lý thuyết, bài giảng thiếu sinh động, gây nhàm chán cho người học. Vì vậy, bài viết tập trung phân tích những phương pháp giảng dạy hiệu quả của môn học pháp luật đại cương tại Trường Đại học Nam Cần Thơ, trên cơ sở đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo theo định hướng của Đảng và Nhà nước.

2. Thực tiễn giảng dạy học phần pháp luật đại cương tại Trường Đại học Nam Cần Thơ

Trải qua 10 năm xây dựng và phát triển, Trường Đại học Nam Cần Thơ đã ổn định về bộ máy tổ chức và cơ sở vật chất được trang bị hiện đại, tiên tiến phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu của SV, GV. Triết lý giáo dục của Nhà trường là "Trí tuệ - Sáng tạo - Hội nhập – Phát triển" hướng tới phát triển tối đa trí

Email: hanmaikim@gmail.com

tuệ, tính sáng tạo, đáp ứng xu hướng hội nhập trong khu vực và quốc tế. Để làm được điều đó, Trường chú trọng đến phát triển đội ngũ GV có trình độ chuyên môn cao, khuyến khích những phương pháp dạy học tích cực, theo hướng hiện đại, sáng tạo những cách dạy hay, hiệu quả, gắn lý thuyết với thực hành. Hiện nay, Khoa Luật là đơn vị phụ trách giảng dạy học phần pháp luật đại cương cho tất cả SV (trừ ngành Luật học và Luật kinh tế), với hơn 23.000 SV đang đang theo học tại Trường thì đây vừa là động lực vừa là thách thức. Tuy nhiên, với sự hỗ trợ tích cực từ phía Nhà trường, hoạt động giảng dạy đã đạt được nhiều kết quả tích cực thông qua việc vận dụng phù hợp, sáng tạo các phương pháp giảng dạy như sau:

2.1. Phương pháp xây dựng và giải quyết tình huống gắn với chuyên ngành sinh viên đang theo học

Nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nguồn nhân lực trong nước nói chung và khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long nói riêng, phương châm của Nhà trường là đào tạo đa ngành, đa bậc với 45 ngành đạo tại bậc đại học và 7 ngành sau đại học. Sự đa dạng này tạo điều kiện thuận lợi cho GV xây dựng những tình huống thực tiễn, ngoài việc cung cấp cho SV những kiến thức cơ bản về Nhà nước và hệ thống pháp luật thì việc sử dụng những tình huống thực tế sẽ góp phần cho buổi học được sinh động, tạo hứng thú cho người học. SV được vận dụng từ lý thuyết đến thực hành, hình thành khả năng tư duy, giải quyết vấn đề[5]. Ngoài ra, những tình huống được đưa ra gắn liền với chuyên ngành học sẽ tạo cảm giác gần gũi, dễ tiếp cận và ghi nhớ lâu hơn. Đặc biệt, đối với những SV thuộc nhóm ngành kỹ thuật còn lo sợ hoặc nhiều khi là nỗi ám ảnh đối với những học phần lý thuyết như: công nghệ kỹ thuật ô tô, công nghệ thông tin, cơ khí, kiến trúc, kỹ thuật xây dựng, quản lý đất đai, khoa học máy tính,….

Để phát huy tối đa hiệu quả của phương pháp này, GV đã chủ động xây dựng những tình huống gắn liền với chuyên ngành mà SV đang theo học theo những phương pháp sau:

2.1.1. Xác định mục tiêu của tình huống

Dựa trên những đối tượng cần hướng đến, kỹ năng, kiến thức hoặc thái độ người học cần đạt được, người dạy cần xây dựng đảm bảo truyền tải được nội dung của môn học. Chọn các tình huống có liên quan đến đời sống, công việc hoặc ngành nghề của người học. Ưu tiên các vấn đề đang diễn ra trong thực tế để tăng tính ứng dụng. Ví dụ: đối với SV chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô, GV có thể xây dựng những tình huống vi phạm về an toàn giao thông, trách nhiệm pháp lý khi gây ra tai nạn giao thông hoặc sản xuất, kinh doanh ô tô không đạt chất lượng.

2.1.2. Đặt những câu hỏi định hướng, gợi mở liên quan đến tình huống

Để khuyến khích người học phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp. Mục tiêu của việc đặt câu hỏi sẽ giúp người học hứng thú với nội dung của tình huống, phát huy tối đa khả năng tư duy, sáng tạo trong học tập.

2.1.3. Tổ chức các hoạt động xử lý tình huống. Dựa trên những câu hỏi định hướng, GV sẽ tổ chức làm việc cá nhân hoặc làm việc nhóm, khuyến khích tranh luận, phản biện và tư duy đa chiều. Giúp người học so sánh các giải pháp, đánh giá tính khả thi, liên hệ từ lý thuyết đến thực tiễn, đưa ra các bài học rút ra từ tình huống để áp dụng vào thực tiễn.

2.2. Phương pháp chia nhóm và tổ chức thi đua giữa các nhóm

Lớp học sẽ được GV chia thành nhiều nhóm và duy trì hoạt động đến khi kết thúc môn. Đây là phương pháp được áp dụng để đi sâu, luyện tập hoặc củng cố lại kiến thức đã học [3]. SV được chia nhóm theo tiêu chí khác nhau như tên, số thứ tự hoặc ngẫu nhiên,… và mỗi nhóm sẽ tự đặt tên gọi cho nhóm của mình. Việc bốc thăm, đếm số chia nhóm có thể tạo nên sự đa dạng, giúp SV làm việc với nhiều bạn khác nhau. Hoạt động này tạo cơ hội cho người học được giao lưu, học hỏi, tăng cường khả năng trình bày, thể hiện quan điểm cá nhân.

Sau khi chia nhóm người dạy tổ chức hoạt động thi đua để tăng động lực và tinh thần cạnh tranh trong học tập. Đặt mục tiêu thi đua, khen thưởng qua hình thức điểm cộng dành cho những nhóm hoạt động tích cực sẽ nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các thành viên, tăng tính đoàn kết, hợp tác

đúng với tinh thần của làm việc nhóm. Tuy nhiên, đối với hoạt động này người dạy cần chú ý xây dựng ngay từ đầu tiêu chí chấm điểm rõ ràng, công khai, minh bạch tránh việc tranh cãi giữa các nhóm với nhau. Đặc biệt, phương pháp này có thể phối hợp với việc giao tình huống pháp luật và đây được xem là nhiệm vụ để các nhóm phải thực hiện, phát huy được tính chủ động, sáng tạo muốn chinh phục thử thách của các em.

2.3. Phương pháp sử dụng sơ đồ tư duy trong giảng dạy

Sơ đồ tư duy (Mind Map) là một công cụ trực quan giúp tổ chức và hệ thống hoá thông tin một cách logic, dễ hiểu và ghi nhớ hiệu quả. Phương pháp này được sử dụng nhiều trong hoạt động học tập, làm việc nhóm hoặc sáng tạo các ý tưởng [6]. Đây là phương pháp được GV sử dụng với những nội dung cần sự tập trung, ghi nhớ chính xác như: hình thức Nhà nước, bộ máy Nhà nước, hệ thống các cơ quan hành chính Nhà nước, các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật,… Ngoài ra, sơ đồ tư duy được áp dụng cho việc sắp xếp, ghi chú, giải quyết vấn đề, làm rõ tình huống giúp cho giảng viên lên kế hoạch và đánh giá bài giảng tốt hơn, qua đó kiểm tra được suy nghĩ và kiến thức của người học. Tuy nhiên, khi xây dựng sơ đồ tư duy người dạy cần chú ý những vấn đề như sau:

2.3.1. Xác định chủ đề chính

Nên sử dụng chữ to, đậm hoặc hình ảnh để làm nổi bật chủ đề và nên đặt ở vị trí trung tâm của bảng hoặc trang giấy để thu hút sự tập trung của người học.

2.3.2. Vẽ các nhánh chính và bổ sung các nhánh nhỏ

Các nhánh chính sẽ đại diện cho một nội dung lớn liên quan đến chủ đề và các nhánh nhỏ sẽ chi tiết nội dung của nhánh chính. Ví dụ: Chủ đề chính là Bộ máy nhà nước, sẽ có các nhánh chính Quốc hội, Chính phủ,… các nhánh nhỏ trong Chính phủ như Bộ, các cơ quan ngang bộ, hệ thống Uỷ ban nhân dân các cấp,… Để phân biệt các nhánh người dạy có thể sử dụng màu sắc khác nhau, chú ý sử dụng từ khoá ngắn gọn để mô tả trên sơ đồ.

2.3.3. Sử dụng hình ảnh, biểu tượng, màu sắc

Khi thiết kế sơ đồ tư duy qua hình ảnh sẽ giúp tăng khả năng ghi nhớ và liên kết những thông tin. Ngoài ra những biểu tượng như mũi tên, hình vẽ cũng giúp sinh viên liên hệ các nội dung chính với nhau.

Việc thiết kế sơ đồ tư duy có thể từ người dạy và người học, giúp cho GV tóm tắt nội dung bài giảng, ghi chú nhanh, hệ thống lại những kiến thức sau môn học hoặc trước kỳ thi. Đối với người học sẽ khơi gợi được niềm yêu thích môn học, phát huy khả năng tư duy, sáng tạo, tiết kiệm được thời gian và quan trọng là SV có cái nhìn khái quát về những kiến thức trọng tâm cần phải ghi nhớ. Đây cũng là phương pháp thuận lợi cho những bạn SV chuyên ngành kiến trúc hoặc xây dựng đang học tại Trường.

2.4. Phương pháp "học mà chơi"

SV Trường Đại học Nam Cần Thơ luôn được tạo điều kiện học tập và phát triển trong môi trường thân thiện, tôn trọng tính cách thông qua những hoạt động đa dạng về khoa học, học thuật, văn - thể - mỹ. Thực tế cho thấy rằng độ tuổi các em SV còn rất trẻ và thích được vui chơi, vì khi vui chơi tinh thần con người trong trạng thái thư giãn, thả lỏng nên những kiến thức sẽ dễ tiếp nhận với tinh thần thoải mái [2]. Vì vậy, phương pháp giáo dục thông qua chơi trò chơi trở thành một phương pháp hữu ích. Đối với học phần pháp luật đại cương, GV có thể áp dụng những trò chơi đơn giản, dễ hiểu gắn liền với những chủ đề bài học như: giải câu đố, tam sao thất bản, tìm từ khoá, nhập vai để xử lý tình huống pháp lý,… Hoạt động này có thể thực hiện sau khi dạy xong phần kiến thức cơ bản và phải quy định về rõ thời gian, luật chơi để không ảnh hưởng đến nội dung môn học và thời gian trên lớp.

Phương pháp "học mà chơi" giúp cho SV tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng nhưng hiệu quả. Nếu GV áp dụng đúng cách, phương pháp này không chỉ giúp tăng cường kiến thức mà còn phát triển nhiều kỹ năng quan trọng trong cuộc sống.

2.5. Phương pháp phối hợp thực hiện phiên toà giả định của Khoa Luật

Phiên toà giả định là một phương pháp học tập thực tế, đặc biệt phổ biến trong đào tạo luật và các lĩnh vực pháp lý. Việc tổ chức các phiên toà giả định mang lại nhiều lợi ích quan trọng, giúp người học phát triển kỹ năng và kiến thức chuyên sâu về quy định của pháp luật. Đây là hoạt động thường niên của Khoa Luật tại Trường Đại học Nam Cần Thơ, mục đích của hoạt động này là tạo điều kiện cho SV Khoa Luật nói riêng và SV Trường Đại học Nam Cần Thơ nói chung có được sân chơi bổ ích, tạo điều kiện giao lưu, học hỏi, rèn luyện những kỹ năng chuyên ngành như: vận dụng pháp luật, kỹ năng thuyết trình, lập luận, tranh luận,… Đồng thời, góp phần tuyên truyền phổ biến những chính sách pháp luật đến toàn thể SV đang theo học tại Trường. Bên cạnh những giờ trên lớp thì đây là hoạt động ngoại khoá vô cùng ý nghĩa dành cho SV đang học pháp luật đại cương. Bởi vì, "Học thầy không tày học bạn" SV sẽ có cơ hội kết bạn, học hỏi từ những người bạn mới học luật tạo niềm vui, sự hứng khởi và gắn kết trong học tập.

3. Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy học phần pháp luật đại cương tại trường Đại học Nam Cần Thơ

Bên cạnh những thành tựu và kết quả đạt được thì việc dạy học môn pháp luật đại cương còn tồn tại những thực trạng như:

3.1. Về thời lượng chương trình đào tạo

Học phần pháp luật đại cương với 2 tín chỉ là học phần tích luỹ bắt buộc trong khung chương trình đào tạo, tổng số tiết quy chuẩn là 30 tiết. Thời lượng của chương trình bị rút ngắn khi chuyển từ đào tạo niên chế sang tín chỉ, nhưng khối lượng kiến thức của môn học hầu như không thay đổi. Người dạy phải đảm bảo truyền đạt đầy đủ nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết học phần, gồm các khối lượng kiến thức về bộ máy nhà nước, các lĩnh vực pháp luật về luật dân sự, hình sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh-thương mại, lao động, hành chính, đất đai,…

Ngoài thời gian trên lớp SV phải tự học, tự nghiên cứu tài liệu ở nhà, do đó, GV bị hạn chế về thời gian để có thể hướng dẫn, trao đổi hoặc giải đáp những câu hỏi, tình huống thực tiễn mà SV gặp phải. Vì vậy, GV cần phải linh hoạt sử dụng những phương pháp giảng dạy vừa tiết kiệm được thời gian, vừa đảm bảo hiệu quả như sơ đồ tư duy, bài tập về nhà cho nhóm, cho cá nhân chuẩn bị trước. Dựa trên nội dung của bài học, đối tượng và năng lực của người học để tập trung giảng dạy những nội dung cơ bản, trọng tâm đảm bảo tính vừa sức với những kiến thức cần được cung cấp.

3.2. Sinh viên chưa thực sự chủ động trong học tập

Chương trình đào tạo theo tín chỉ luôn xem người học là trung tâm, SV được tích luỹ kiến thức theo từng học phần theo đơn vị tín chỉ điều này đòi hỏi người học phải tự học, tự nghiên cứu nhiều hơn [1]. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy một bộ phận SV chưa đạt được kết quả tốt, điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng chủ yếu do người học chưa nhận thức đúng đắn về vai trò của tự học, ít đọc tài liệu, giáo trình, ngại phát biểu, học đối phó hoặc không quan tâm đến kết quả học tập.

Để khắc phục tình trạng này đòi hỏi người dạy phải quan tâm nhiều hơn đến những SV "cá biệt" áp dụng những phương pháp giảng dạy phù hợp. GV có thể gần gũi động viên, khích lệ, cổ vũ về tinh thần hoặc thay đổi chỗ ngồi để người học có thể tập trung quan sát và ghi chép bài dễ dàng hơn. Sử dụng những phương pháp tăng tương tác như thảo luận nhóm, đóng vai giải quyết tình huống, đặt những câu hỏi gợi mở để kích thích khả năng tư duy, khuyến khích cộng điểm phát biểu. Ngoài ra, trong quá trình giảng bài người dạy có thể lồng ghép những mẫu chuyện, tình huống có thật ngoài đời sống hoặc những vấn đề mang tính thời sự, xã hội quan tâm để thu hút sự chú ý từ người học.

3.3. Về hình thức tổ chức dạy học ghép lớp

Hiện nay, các lớp pháp luật đại cương Trường Đại học Nam Cần Thơ được tổ chức học với hình thức ghép lớp. Điều này có nghĩa một GV sẽ đứng lớp dạy từ hai lớp trở lên. Số lượng nhiều SV tham gia học tập trong cùng một lớp sẽ ảnh hưởng đến kết quả học tập và gây trở ngại cho việc áp dụng những

phương pháp như thuyết trình, thảo luận nhóm hoặc kiểm tra vấn đáp,… Lớp học đông SV là thách thức lớn đối với GV, có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy, sự tương tác và việc tiếp thu kiến thức của người học. Để đảm bảo hiệu quả cần có những giải pháp phù hợp như sau:

3.3.1. Khoa Luật có đề xuất với Nhà trường xem xét tách các lớp học phần có nhiều SV để nâng cao hiệu quả giảng dạy trong thời gian tới hoặc bố trí học ở những hội trường có sức chứa lớn để tăng khả năng quản lý và bao quát lớp của giảng viên.

3.3.2. Tối ưu hoá các phương pháp giảng dạy một cách phù hợp. Người dạy có thể chia các nhóm nhỏ để thảo luận, giải quyết các vấn đề, trực tiếp làm việc sửa bài tập với từng nhóm. Việc giao bài tập nhóm thay vì bài tập cá nhân cũng góp phần giảm áp lực cho GV và tăng tính hợp tác từ phía người học. Áp dụng phương pháp hỏi và trả lời nhanh các câu hỏi trong lúc giảng dạy, nhằm tăng sự chú ý và giữ không khí lớp luôn sôi động.

3.3.3. Áp dụng các biện pháp kiểm soát lớp học để nâng cao hiệu quả. Người dạy có thể áp dụng nội quy của Nhà trường về việc đi học đúng giờ, giữa trật tự, không sử dụng điện thoại chơi game, lướt Internet gây mất tập trung. Ngoài ra, việc quy định về phát biểu, thảo luận, thời gian cụ thể cho các hoạt động sẽ giúp GV quản lý quỹ thời gian tương tác với lớp tốt hơn. Người dạy có thể phân công nhóm trưởng hướng dẫn các nhóm trong học tập hoặc những SV giỏi, xuất sắc tham gia hỗ trợ giải đáp những thắc mắc, hướng dẫn những bạn chưa hiểu rõ nội dung của bài học.

4. Kết luận

Trong giai đoạn đổi mới và xây dựng Nhà nước pháp quyền thì Giáo dục pháp luật là nội dung cần thiết và không thể thiếu trong việc nâng cao nhận thức và điều chỉnh hành vi của con người. Theo đó, SV là lực lượng tri thức trẻ cần được quan tâm giáo dục và phổ biến pháp luật, điều này đòi hỏi GV phụ trách môn học pháp luật đại cương phải không ngừng sáng tạo, học hỏi và áp dụng những phương phải giảng dạy linh hoạt, phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, khắc phục được những thực trạng còn tồn tại góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy pháp luật nói chung và học phần pháp luật đại cương nói riêng.

Tài liệu tham khảo

[1] Trần Thanh Ái (2010), *Đào tạo theo hệ thống tín chỉ - Các nguyên lý thực trạng và giải pháp*, Kỷ yếu hội thảo khoa học toàn quốc đổi mới phương pháp giảng dạy theo hệ thống tín chỉ, Trường Đại học Sài Gòn, tr. 42-53.

[2] Phan Hồng Dương (2009), *Giáo dục pháp luật cho học sinh, sinh viên: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, số 3.

[3] Lê Thị Ngọc Hạnh (2021), *Đổi mới phương pháp giảng dạy các môn chuyên ngành Luật kinh tế,* Tạp chí Công thương, số 13.

[4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*

[5] Phạm Thị Hoa Tình (2014), *Sử dụng tình huống để nâng cao hiệu quả trong giảng dạy môn học pháp luật đại cương*, Báo cáo Khoa học, tr. 1-11.

[6] Wikipedia (Bách khoa toàn thư mở), *Bản đồ tư duy*, nguồn: https://vi.wikipedia.org/wiki/B%E1%BA%A3n_%C4%91%E1%BB%93_t%C6%B0_duy, truy cập ngày 2/4/2025.